

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 23 /2017/QĐST – DS

N, ngày 18 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 78/2017/TLST- DS ngày 25 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị X; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Ông Vũ Đức L; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn S; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về trách nhiệm thanh toán tiền:

Ông Vũ Đức L thừa nhận nợ bà Đoàn Thị X 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) trong việc mua bán lợn. Ông Vũ Đức L cam kết trả số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) cho bà Đoàn Thị X vào ngày 30 tháng 11 năm 2017.

+/Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Nếu ông Vũ Đức L chậm trả tiền theo thỏa thuận trên thì phải trả mức lãi 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện.

-Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về án phí: Bà Đoàn Thị X nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 175.000đ (*Một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*), để nộp ngân sách Nhà nước. Bà X được chuyển tiền tạm ứng án phí 175.000đ sang án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2014/0001785 ngày 25/7/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo